

CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX



-----o0o-----

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2017

TP.Hồ Chí Minh, ngày 29/01/2018



CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHẨM
VIMEDIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 39 /BC- VMD

TP.HCM, ngày 29 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (năm 2017)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Y Dược phẩm VIMEDIMEX
- Địa chỉ trụ sở chính: 246 Cống Quỳnh, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp.HCM.
- Điện thoại: (84.8) 3925. 4264 Fax: (84.8) 3925. 2265
- Email: vimedimex@vietpharm.com.vn
- Website: www.vietpharm.com.vn
- Vốn điều lệ : 154.402.680.000 đồng
- Mã chứng khoán: VMD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ	15/06/2017	- Thông qua các nội dung thường niên của năm - Thông qua việc bầu cử và danh sách các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kì 2017-2022

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên của Hội Đồng Quản Trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Loan	Chủ tịch HĐQT	21/09/2012	10/10	100%	
2	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	21/09/2012	10/10	100%	
3	Ông Bạch Quốc Chính	Thành viên HĐQT	21/09/2012	06/07	100%	Hết nhiệm kì ngày 15/6/2017

4	Ông Lê Thanh Long	Thành viên HĐQT	21/09/2012	06/07	100%	Hết nhiệm kỳ ngày 15/6/2017
5	Bà Trần Thị Đoan Trang	Thành viên HĐQT	21/09/2012	10/10	100%	
6	Ông Trần Đình Huynh	Thành viên HĐQT	15/06/2017	04/10	40%	Bổ nhiệm từ 15/6/2017
7	Ông Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	15/06/2017	04/10	40%	Bổ nhiệm từ 15/6/2017

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Công tác quản trị của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện một cách thống nhất và kịp thời, trong đó có 01 thành viên HĐQT là thành viên Ban điều hành của Công ty Cổ phần Y Dược phẩm VIMEDIMEX:

- Chuẩn bị và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty;
- Thực hiện và triển khai các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT đến từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc và Trưởng phòng Ban, Chi nhánh, Công ty thành viên, đồng thời nghe các Trưởng phòng, Chi nhánh, Công ty con báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh để có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp.
- Cơ cấu nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT cũng thường xuyên thông báo cho các thành viên HĐQT bằng văn bản, điện thoại, email về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định.
- Công tác công bố thông tin về các hoạt động của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh đối với cổ đông và các nhà đầu tư.
- Quý I/2017, HĐQT đã tập trung chú trọng việc đánh giá Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2016 và triển khai kế hoạch kinh doanh trong năm 2017, đồng thời ổn định bộ máy cơ cấu nhân sự của Công ty.
- Quý II/2017, HĐQT tập trung công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; đánh giá nhanh kết quả hoạt động SXKD và chỉ đạo hoàn thành kế hoạch 6 tháng đầu năm 2017.
- Quý III/2017, HĐQT đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị trong 6 tháng cuối năm 2017, đồng thời ổn định bộ máy cơ cấu nhân sự của Công ty.
- Quý IV/2017, HĐQT tập trung việc tổng kết hoạt động kinh doanh cho năm 2017; và thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2016.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT	13/03/2017	- Gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2017
2.	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	29/03/2017	- Về việc: Đối tác chiến lược và giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ
3.	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT	11/04/2017	- Về việc: Điều chỉnh giá chào bán cp riêng lẻ đợt 2
4.	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT	13/04/2017	- Về việc: Điều chỉnh giá chào bán cp riêng lẻ
5.	Quyết định số 277/QĐ-VM	06/06/2017	- Về việc: Miễn nhiệm Kế toán trưởng
6.	Quyết định số 279/QĐ-VM	06/06/2017	- Về việc: Bổ nhiệm Kế toán trưởng
7.	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT	15/06/2017	- Về việc: Bầu các chức danh HĐQT nhiệm kì 2017-2022
8.	Quyết định số 543-1/QĐ-VM	14/11/2017	- Về việc: Chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt
9.	Quyết định số 619/QĐ-VM	21/12/2017	- Về việc: Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Y Dược phẩm Vimedimex đối với Ông Bạch Quốc Chính
10.	Nghị quyết số 12/NQ - HĐQT	30/12/2017	- Đánh giá kết quả hoạt động KD năm 2017. Triển khai xây dựng KH kinh doanh năm 2018.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Ngọc Dung	Trưởng BKS	21/09/2012	02/02	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Nga	Thành Viên BKS	25/09/2009	01/02	50%	Hết nhiệm kì từ 15/06/2017
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Lan	Thành viên BKS	17/04/2013	01/02	50%	Hết nhiệm kì từ 15/06/2017
4	Ông Nguyễn Đắc Quang	Thành viên BKS	15/06/2017	01/02	50%	Bổ nhiệm từ 15/06/2017
5	Ông Nguyễn Bá Tuấn	Thành viên BKS	15/06/2017	01/02	50%	Bổ nhiệm từ 15/06/2017

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và Cổ đông:

Tham gia một số buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS.

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập.

Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

Tham gia đoàn kiểm tra hoạt động kinh doanh một số chi nhánh giám sát việc tuân thủ các qui trình nghiệp vụ và điều lệ của Công ty.

Kịp thời cập nhật những ý kiến của cổ đông và phối hợp xem xét, giám sát quá trình xử lý của Ban Tổng Giám đốc.

Kiểm soát việc chấp hành Luật lao động của Vimedimex, đóng góp các ý kiến về chấp hành luật lao động trong Công ty: công tác tổ chức quản lý cán bộ nhân viên, việc tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ.

Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Tham gia một số buổi họp của HĐQT và Ban điều hành, đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS.

Phối hợp với các phòng ban cụ thể như phòng Tài chính – Kế toán trong việc Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính; Phòng Hành chính – Nhân sự trong việc chấp hành luật lao động trong Công ty: công tác tổ chức quản lý cán bộ nhân viên, việc tuyển dụng, sa thải lao động, quy chế chi tiêu nội bộ trong Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Đính kèm file Danh sách người có liên quan của cổ đông nội bộ tổ chức niêm yết).

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Ngày cấp giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Nơi cấp giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Ngày cấp giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Nơi cấp giấy NSH*/CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị Quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT...thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Tên Công ty con, Công ty do Công ty NY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây(tính tại thời điểm lập báo cáo): Không
- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không
- 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành: Không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Đính kèm file Danh sách người có liên quan của cổ đông nội bộ tổ chức niêm yết).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Dược phẩm Vimedimex II	Cổ đông lớn	3.500.000	29,31%	7.000.000	45,34%	Mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ
2	Lê Xuân Tùng	Con trai Chủ tịch HĐQT	0	0%	1.141.150	7,39%	Mua cổ phiếu
3	Trần Thị Đoàn Trang	Cổ đông nội bộ (thành viên HĐQT)	0	0%	807.290	5,23%	Mua cổ phiếu
4	Nguyễn Ngọc Dung	Cổ đông nội bộ (Trưởng BKS)	5.000	0,032%	378.980	2,487%	Mua cổ phiếu
5	Nguyễn Quốc Cường	Cổ đông nội bộ (Tổng Giám đốc)	0	0	28.619	0,185%	Mua cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT, VT./.


CHỦ TỊCH HĐQT
TS. NGUYỄN THỊ LOAN



CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHẨM
VIMEDIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2018

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ CTCP Y DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX
(MÃ CK: VMD)

Stt	Họ và tên	Chức vụ/quan hệ	Năm sinh	Địa chỉ	CMND/ Passport/ Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	SLCP số hữu/ đại diện	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:									
1	Bà Nguyễn Thị Loan	CT HĐQT	21/06/1970	P52, nhà 6, Tập thể Nam Đồng, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội	012159963	22/02/2008	CA Hà Nội	85.556	
1.1	Nguyễn Quốc Việt	Bố	19/08/1938	Thị Trấn Đà Bắc, Huyện Đà Bắc, Hòa Bình	113065721	16/03/1998	CA Hòa Bình	0	
1.2	Phạm Thị Quế	Mẹ	10/10/1942	Thị Trấn Đà Bắc, Huyện Đà Bắc, Hòa Bình	113228509	02/04/2003	CA Hòa Bình	0	
1.3	Nguyễn Thị Liên	Chị	08/10/1961	Thị Trấn Đà Bắc, Huyện Đà Bắc, Hòa Bình	113065724	03/07/2007	CA Hòa Bình	0	

1.4	Nguyễn Quốc Đức	Anh	1968	Thị Trấn Đà Bắc, Huyện Đà Bắc, Hòa Bình	113065726	16/03/1998	CA Hòa Bình	0	
1.5	Lê Văn Sinh	Chồng							Đã mất
1.6	Lê Xuân Tùng	Con trai	1995	SN 16, Lô 6, đường Trung Yên 12, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	001095011022	03/01/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	1.141.150	
1.7	Lê Đình Dương	Con trai	2003	SN 16, Lô 6, đường Trung Yên 12, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Chưa có			0	
2	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Phó CT HĐQT	30/09/1948	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011997972	06/05/1997	CA Hà Nội	42.061	
2.1	Nguyễn Hữu Nam	Bố	1926	260 Nghi Tàm, Q. Tây Hồ, Hà Nội	Đã chết				
2.2	Nguyễn Thị Ních	Mẹ	1924	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội				0	
2.3	Bà Nguyễn Thị Việt	Em	1961	15/612/50/5 đường La Thành, Giảng Võ, Hà Nội	012805346	12/08/2005	CA Hà Nội	20.140	
2.4	Bà Đào Thị Bình	Vợ	1948	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011997971	11/08/2005	CA Hà Nội	540.364	
2.5	Nguyễn Quốc Dũng	con	1977	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011891345	19/06/1995	CA Hà Nội	0	
2.6	Nguyễn Quốc Cường	con	1977	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011891344	19/06/1995	CA Hà Nội	28.619	

3	Ông Lê Tiến Dũng	TV HĐQT	1984	Phòng 1117 CT6A – Tổ hợp chung cư và thương mại Bemes- Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội	017502360	07/11/2013	CA. Hà Nội		
3.1	Lê Xuân Minh	Bố	1954					Đã mất	
3.2	Nguyễn Thị Bình	Mẹ	1954	Phòng 1117 CT6A – Tổ hợp chung cư và thương mại Bemes- Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội					
3.3	Lê Thị Kim Dung	Em	1988	Hải Phòng					
3.4	Trương Thị Nhung	Vợ	1986	Phòng 1117 CT6A – Tổ hợp chung cư và thương mại Bemes- Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội					
3.5	Lê Phương Anh	Con	2011	Phòng 1117 CT6A – Tổ hợp chung cư và thương mại Bemes- Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội					
3.6	Lê Thành Nam	Con	2015	Phòng 1117 CT6A – Tổ hợp chung cư và thương mại Bemes- Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội					
4	Ông Trần Đình Huỳnh	TV HĐQT	12/01/1959	Tổ 19-Trung Hòa Hà Nội	012655350	15/7/2008	CA-Hà Nội	7.000.000	

4.1	Trần Đình Ry	Bố	1933	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	160902260	17/12/1978	CA Hà Nma Ninh		Đã mất
4.2	Trương Thị Nhị	Mẹ	1933	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	036056002 092	10/4/2017	Cục cảnh sát Bộ CA		
4.3	Trần Đình Quyết	Anh	1955	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	163285804	17/5/2011	CA -Nam Định		
4.4	Trần Thị Hiền	Em	1959	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định					
4.5	Trần Xuân Đảo	Em	1962	Hón Quảng- Bình Phước					Đã mất
4.6	Trần Đình Hưng	Em	1964	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	163346895	15/8/2012	CA Nam Định		
4.7	Trần Thị Huệ	Em	1966	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	162925565	12/7/2005	CA Nam Định		
4.8	Trần Thị Huệ	Em	1969	Hón Quảng -Bình Phước	285640697	28/3/2013	CA Bình Phước		
	Trần Đình Tám	Em	1972	Thị Trần Lâm Ý Yên Nam Định	161308604	11/11/2004	CA Nam Định		
	Ngô Thị Kim	Vợ	1968	Tổ 19-Trung Hòa Hà Nội	012503013	19/01/2008	CA Hà Nội		
	Trần Thị Vân Thoa	Con	1984	Tổ 19-Trung Hòa Hà Nội	001184004 950	06/10/2016	Cục cảnh sát Bộ CA		
	Trần Quang Huy	Con	1986	Tổ 19-Trung Hòa Hà Nội	012478843	01/12/2011	CA Hà Nội		
	Trần Ngo Ngọc Khánh	Con	2005	Tổ 19-Trung Hòa Hà Nội	Chưa có				

5	Trần Thị Đoàn Trang	TV HĐQT	10/06/1973	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.	011629142	09/07/2011	CA Hà Nội	807.290
5.1	Trần Văn Long	Bố	1950	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.	010189285	06/07/2011	CA Hà Nội	0
5.2	Nguyễn Thị Tách	Mẹ	1954	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.	010110120	08/07/2006	CA Hà Nội	0
5.3	Trần Thị Quỳnh Trang	Em	1985	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.	012303134	16/7/2011	CA Hà Nội	0
5.4	Bùi Chính Hưng	Chồng	1971	34 Triệu Việt Hương, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	012339326	17/4/2000	CA Hà Nội	0
5.5	Bùi Trang Nhung	con	2002	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.				0
5.6	Bùi Minh Hằng	Con	2003	8 Trần Quốc Toàn, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.				0

II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban (Tổng) Giám đốc:

1	Ông Nguyễn Quốc Cường	TGD	12/04/1977	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011891344	27/07/2010	CA Hà Nội	28.619
1.1	Nguyễn Tiến Hùng	Bố	30/09/1948	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011997972	06/05/1997	CA Hà Nội	42.061
1.2	Đào Thị Bình	Mẹ	1948	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011997971	11/08/2005	CA Hà Nội	540.364
1.3	Nguyễn Quốc Dũng	Anh	1977	260 Nghi Tàm, Quận Tây Hồ, Hà Nội	011891345	19/06/1995	CA Hà Nội	0
1.4	Ngô Phương Anh	Vợ	12/06/1978	13 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	011835605	22/01/2009	CA Hà Nội	0

1.5	Nguyễn Nhật Minh	Con	12/09/2007	13 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chưa có			0	
1.6	Nguyễn Bảo Hân	Con	16/03/2012	13 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Chưa có			0	
2	Ông Bạch Quốc Chính	Phó TGD	08/01/1963	2B/1 Tân Cảng, P.25, Quận. Bình Thạnh, TP. HCM	001063007052	31/03/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	33.057	
2.1	Bạch Đăng Giang	Bố	1917	Đã chết				0	
2.2	Đặng Thị Thi	Mẹ	1930	165 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	110048662	26/04/1978	CA Hà Sơn Bình	0	
2.3	Bạch Quốc Khánh	Anh	1958	139 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	111831382	24/10/2001	CA Hà Tây	1	
2.4	Bạch Quốc Huy	Anh	1960	15C Cao Thắng, Hà Nội	012691992	04/06/2004	CA Hà Nội	0	
2.5	Bạch Thị Lan Anh	Em	1966	165 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	110974290	08/09/1983	CA Hà Sơn Bình	0	
2.6	Hoàng Thị Thu Ngân	Vợ	1975	281/12 Ung văn Khiêm, P.25, Quận Bình Thạnh	023064004	23/11/2006	CA TP.HCM	0	
2.7	Bạch Quốc Dũng	Con trai	11/05/2010	281/12 Ung văn Khiêm, P.25, Quận Bình Thạnh	Chưa có			0	
3	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	P.TGD	25/07/1985	32 ngõ 29 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	012284758	11/03/2007	Hà Nội	0	
3.1	Nguyễn Văn Long	Bố ruột						0	
3.2	Bùi Thị Hải	Mẹ ruột	16/01/1950	32 ngõ 29 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	011156081	10/12/2003	Hà Nội	0	
3.3	Đinh Thị Hòa	Vợ	28/03/1989	KP4, P. Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	272718941	18/11/2014	Ninh Bình	0	

3.4	Nguyễn Phúc Khánh	Con trai	03/02/2013	32 ngõ 29 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	Chưa có		0	
4	Trương Thị Lan	P.TGD	10/10/1957	Chung cư cao tầng Trung Yên 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	011652065	20/05/2006	Hà Nội	774
4.1	Trương Văn Đại	Bố đẻ	1917	Đã mất				0
4.2	Mai Thị Cưng	Mẹ đẻ	1916	Đã mất				0
4.3	Trương Thị Tuyết	Chị gái	1945	BT C2 ô 6, Ciputra, Hà nội	012984407	15/6/2007	C.A Hà nội	0
4.4	Trương Thị Xuân	Chị gái	1948	Số 10, Triều Khúc, Hà Nội	013000684	26/7/2007	Hà Nội	0
4.5	Trương Thị Đào	Chị gái	1953	A9, Ký túc xá Mễ trì, thanh xuân, Hà nội	012122991	05/01/1998	Hà Nội	0
4.6	Trương Thị Yên	Em gái	1962	Xóm 2, nga Tân, Nga Sơn, Thanh hóa	173283858	26/03/2008	Thanh Hóa	0
4.7	Trương Thị Phi	Em gái	1966	Xóm 3, Nga Tân, Nga Sơn, Thanh Hóa	171401435	01/09/1985	Thanh Hóa	0
4.8	Mai Công Hoan	Chồng	1952	Chung cư cao tầng Trung Yên 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	012733619	21/09/2004	Hà Nội	0
4.9	Mai Việt Phương	Con trai	1978	Đã mất				0
4.10	Mai Trương Khánh Linh	Con gái	1997	Chung cư cao tầng Trung Yên 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Chưa có			0
5	Ông Nguyễn Xuân Tiền	P.TGD, NUQCBTT	1974	P828B, CT4 Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	025835608	28/3/2014	Tp.HCM	0

5.1	Ông Nguyễn Xuân Sắc	Bố	1930							Đã mất
5.2	Bà Nguyễn Thị Việt	Mẹ	1938	Vĩnh Kiên, Yên Bình, Yên Bái	60128763	21/08/2009	CA Yên Bái	0		
5.3	Ông Nguyễn Xuân Long	Anh	1963	Số nhà A31 tổ 18, P. Hữu Nghị, Tp. Hòa Bình, Hòa Bình	113651756	13/10/2000	CA. Hòa Bình	0		
5.4	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Chị	1965	Vĩnh Kiên, Yên Bình, Yên Bái	60584448	21/08/2009	CA Yên Bái	0		
5.5	Ông Nguyễn Xuân Yên	Anh	1968	Tổ 30A, P. Phố Mới, TP. Lào Cai, Lào Cai	63108646	21/09/2001	CA. Lào Cai	0		
5.6	Ông Nguyễn Xuân Bình	Anh	1971					0	Đã mất	
5.7	Ông Nguyễn Xuân Tuyển	Em	1974	Vĩnh Kiên, Yên Bình, Yên Bái	60651194	02/06/1998	CA Yên Bái	0		
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Bà Nguyễn Ngọc Dung	Trưởng BKS	29/07/1972	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội	011629141	16/04/2004	CA Hà Nội	378.980		
1.1	Nguyễn Đình Tuệ	Bố	25/12/1941	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	010195145	05/08/2004	CA Hà Nội	0		

1.2	Mai Thị Như Ngọc	Mẹ	03/12/1947	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	010160290	05/08/2004	CA Hà Nội	0	
1.3	Nguyễn Quỳnh Mai	Em	07/02/1978	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	012050421	09/07/1998	CA Hà Nội	0	
1.4	Nguyễn Tiến Minh	Chồng	20/12/1971	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	012114121	21/03/1998	CA Hà Nội	0	
1.5	Nguyễn Mai Linh	Con	1999	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Chưa có			0	
1.6	Nguyễn Minh Hằng	Con	2006	29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Chưa có			0	
2	Ông Nguyễn Đắc Quang	TV BKS	1990	118C Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	027090000032	17/12/2014	CA. TP Hà Nội	0	
2.1	Ông Nguyễn Đắc Hải	Bố	1961	Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh	125267811	19/04/2004	CA. Tỉnh Bắc Ninh	0	
2.2	Bà Nguyễn Thị Lương	Mẹ	1963	Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh	125376564	26/09/2006	CA. Tỉnh Bắc Ninh	0	
2.3	Bà Nguyễn Thị Huyền	Chị	1983	118C Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	013461889	26/10/2011	CA. TP Hà Nội	0	
2.4	Bà Nguyễn Thị Tâm	Chị	1986	Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh	125257908	17/03/2004	CA. Tỉnh Bắc Ninh	0	
3	Ông Nguyễn Bá Tuấn	TV BKS	1990	Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An	186770311	11/05/2006	CA Nghệ An	0	
3.1	Ông Nguyễn Bá Hào	Bố	1966	Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An	182414906	05/12/2012	CA Nghệ An	0	
3.2	Bà Trần Thị Hà	Mẹ	1970	Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An	186054868	05/03/2001	CA Nghệ An	0	

3.3	Nguyễn Thị Thanh Tú	Em gái	1993	Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An	187049868	04/09/2008	CA Nghệ An	0	
3.4	Nguyễn Thị Thu Hằng	Em gái	2001	Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An	187811483	16/03/2016	CA Nghệ An	0	
3.5	Lý Thị Phương	Vợ	1990	Phụng Công, Văn Giang, Hưng Yên	145343636	17/02/2014	CA Hưng Yên	0	
3.6	Nguyễn Ngọc Linh	Con gái	2017	Phụng Công, Văn Giang, Hưng Yên				0	

IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:

1	Ông Lê Thanh Hiền	Kế toán trưởng	1976	288 Khóm 6 Thị trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long	331129718	12/02/2011	Vĩnh Long	0	
1.1	Lê Thanh Sơn	Bố	1942	366 Khóm 1 Thị trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long	330671443	14/06/2012	Vĩnh Long	0	
1.2	Nguyễn Thị Ngọc Sanh	Mẹ	1942	366 Khóm 1 Thị trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long	330671568	11/09/2007	Vĩnh Long	0	
1.3	Lê Thanh Hải	Anh	1966	366 Khóm 1 Thị trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long	330688404	12/09/2007	Vĩnh Long		
1.4	Lê Thị Thu Hồng	Chị	1970	366 Khóm 1 Thị trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long	330882488	10/03/2015	Vĩnh Long	0	
1.5	Đinh Thị Phương Duyên	Vợ	1974	372/77 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP Hồ Chí Minh	025083761	04/07/2009	TP Hồ Chí Minh	0	
1.6	Lê Minh Huy	Con	2006	372/77 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP Hồ Chí Minh				0	

1.7	Lê Minh Duyên Hà	Con	2007	372/77 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP Hồ Chí Minh			0
-----	------------------	-----	------	--	--	--	---

V-Người có liên quan của cổ đông nội bộ là người Công bố thông tin: Danh sách những người có liên quan đến người được ủy quyền công bố thông tin
là Ông Nguyễn Xuân Tiên - Phó Tổng Giám đốc Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TS. NGUYỄN THỊ LOAN

